

MỘT SỐ TRAO ĐỔI VỀ THOÁI VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ VÀO DOANH NGHIỆP

TS. Phạm Thị Quyên*

Thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp (DN) là một chủ trương đúng đắn nhằm giảm bớt gánh nặng cho ngân sách nhà nước, hạn chế nợ công, đảm bảo cho các DN cạnh tranh bình đẳng trong nền kinh tế thị trường và bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế. Khi đó, nhà nước chỉ tập trung vào ngành, lĩnh vực then chốt, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu cho xã hội; quốc phòng, an ninh; lĩnh vực độc quyền tự nhiên; ứng dụng công nghệ cao, đầu tư lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội mà DN thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư.

• Từ khóa: vốn nhà nước, vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, thoái vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Government disinvestment in enterprises is a sound strategy to decrease the burden on state budget, limit public debt, and ensure fair competition among enterprises within the market economy during the period of economic globalization. In doing so, the government only focuses on key areas that enterprises of other economic categories do not invest in, provides public goods and services that are essential to the society, invests in national defence and security, natural monopoly areas, or high-tech applications, and makes major investments, thus encouraging socioeconomic developments.

• Keywords: state budget, state budget investments in enterprises, government disinvestment in enterprises.

Ngày nhận bài: 4/10/2019

Ngày chuyển phản biện: 6/10/2019

Ngày nhận phản biện: 19/10/2019

Ngày chấp nhận đăng: 23/10/2019

1. Thoái vốn nhà nước đầu tư vào DN

* *Vốn Nhà nước*

Theo quy định tại Khoản 44, Điều 4 Luật Đấu thầu 43/2013/QH13: “Vốn Nhà nước bao gồm vốn ngân sách Nhà nước; công trái quốc gia, trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương; vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ; vốn từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước; vốn tín dụng

do Chính phủ bảo lãnh; vốn vay được bảo đảm bằng tài sản của Nhà nước; vốn đầu tư phát triển của DN Nhà nước; giá trị quyền sử dụng đất”.

Theo quy định trên, vốn nhà nước được hình thành từ ngân sách nhà nước, từ phát hành công trái quốc gia, từ phát hành trái phiếu chính phủ và trái phiếu chính quyền địa phương; vốn hỗ trợ phát triển chính thức của các tổ chức quốc tế, vốn vay ưu đãi từ các nhà tài trợ; vốn từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước; vốn tín dụng do Chính phủ bảo lãnh; vốn vay được bảo đảm bằng tài sản của Nhà nước; vốn đầu tư phát triển của DN Nhà nước; giá trị quyền sử dụng đất. Vốn nhà nước được hình thành từ đóng góp của các tổ chức, cá nhân và huy động từ bên ngoài. Việc huy động, phân phối, sử dụng có hiệu quả vốn nhà nước là vấn đề hết sức quan trọng quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia.

Vốn nhà nước được phân phối, đầu tư vào các lĩnh vực mà Nhà nước đảm nhận nhằm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong mỗi giai đoạn. Trong những năm trước thời kỳ đổi mới, nền kinh tế vận hành theo cơ chế kế hoạch hóa tập trung, Nhà nước thực hiện chế độ bao cấp vốn nhà nước cho hầu hết các hoạt động kinh tế - xã hội.

Chuyển sang nền kinh tế thị trường, Nhà nước giảm dần sự can thiệp trực tiếp vào các

* *Học viện Tài chính*

hoạt động kinh tế - xã hội để tập trung thực hiện chức năng quản lý và điều hành vĩ mô nền kinh tế, việc bao cấp vốn nhà nước cho các hoạt động kinh tế - xã hội cũng giảm dần. Vốn nhà nước được phân bổ có sự lựa chọn, cân nhắc, tính toán hơn, có trọng tâm, trọng điểm hơn. Vốn nhà nước tập trung đầu tư vào các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế. Vốn nhà nước đầu tư vào lĩnh vực công và các DN hoạt động trong các lĩnh vực then chốt.

** Vốn nhà nước đầu tư vào DN*

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại DN: “Đầu tư vốn Nhà nước vào DN là việc Nhà nước sử dụng vốn từ ngân sách Nhà nước hoặc vốn từ các quỹ do Nhà nước quản lý để đầu tư vào DN”.

Vốn nhà nước đầu tư vào DN là nhà nước sử dụng nguồn lực của nhà nước để đầu tư vào các DN nhằm để thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội.

** Thoái vốn nhà nước đầu tư vào DN*

Thoái vốn là một khái niệm rất phổ biến trong kinh doanh và đầu tư, khi mà nhà đầu tư cá nhân hay tổ chức muốn rút vốn đầu tư của mình. Thoái vốn ngược lại đầu tư vốn. Một cá nhân hay DN kinh doanh có thể thoái vốn ở một số tài sản đã đầu tư, một số mảng hoạt động kém hiệu quả để tập trung đầu tư vốn vào những tài sản, những hoạt động có hiệu quả phù hợp với mục tiêu, tương ứng với khả năng rủi ro có thể gặp phải.

Vốn nhà nước gắn với chủ thể là nhà nước. Thoái vốn nhà nước đầu tư vào DN là hình thức nhà nước rút vốn đầu tư từ các DN. Cách thức thoái vốn nhà nước được quy định cụ thể đối với từng loại hình DN: (1) Đối với DN cổ phần, việc thoái vốn nhà nước được thực hiện bằng cách: (a) Chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán theo các phương thức giao dịch

cổ phiếu trên hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán do Sở giao dịch chứng khoán tổ chức, phải đảm bảo giá giao dịch không thấp hơn giá khởi điểm; (b) Chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thì thực hiện theo thứ tự phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn). (2) Đối với công ty TNHH từ hai thành viên trở lên, thực hiện thoái vốn bằng cách chuyển nhượng vốn cho các thành viên khác trong công ty hoặc chuyển nhượng vốn cho tổ chức, cá nhân không phải thành viên công ty (theo quy định tại Nghị định 32/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP, trong đó bổ sung quy định phương thức thực hiện chuyển nhượng vốn nhà nước tại công ty cổ phần và công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên).

2. Tính cấp thiết phải thoái vốn nhà nước đầu tư vào DN

Nghị quyết Trung ương 3 khóa IX đã nêu rõ quan điểm chỉ đạo: “Kiên quyết điều chỉnh cơ cấu để DN nhà nước có cơ cấu hợp lý, tập trung vào những ngành, lĩnh vực then chốt và địa bàn quan trọng, chiếm thị phần đủ lớn đối với các sản phẩm và dịch vụ chủ yếu; không nhất thiết phải giữ tỷ trọng lớn trong tất cả các ngành, lĩnh vực, sản phẩm của nền kinh tế. Đại bộ phận DN nhà nước phải có quy mô vừa và lớn, công nghệ tiên tiến; một bộ phận cần thiết có quy mô nhỏ để kinh doanh những sản phẩm, dịch vụ thiết yếu, nhất là ở vùng nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa. Chuyển DN nhà nước sang hoạt động theo chế độ công ty; đẩy mạnh cổ phần hóa những DN nhà nước mà Nhà nước không cần giữ 100% vốn, xem đó là khâu quan trọng để tạo chuyển biến cơ bản trong việc nâng cao hiệu quả DN nhà nước”. Đây là quan điểm chỉ đạo đúng đắn của Đảng nhằm tập trung nguồn lực cho các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế.

Cho đến nay, nhà nước chỉ tập trung nguồn lực để đầu tư vào ngành, lĩnh vực then chốt; cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu cho xã hội; quốc phòng, an ninh; lĩnh vực độc quyền tự nhiên; ứng dụng công nghệ cao, đầu tư lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội mà DN thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư. Cụ thể, phạm vi đầu tư vốn nhà nước để thành lập DNNN theo quy định tại Khoản 2, Nghị định 32/2018/NĐ-CP (sửa Điều 5, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về Đầu tư vốn vào DN và quản lý, sử dụng tài sản, vốn tại DN) gồm:

(1) DN nhà nước cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu, bảo đảm an sinh xã hội, bao gồm: a) Dịch vụ bưu chính công ích; b) Xuất bản (không bao gồm lĩnh vực in và phát hành xuất bản phẩm); c) Hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp theo quy định của Chính phủ; d) Quản lý, khai thác hệ thống công trình thủy lợi, thủy nông liên tỉnh, liên huyện, kè đá lấn biển theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; đ) Quản lý, khai thác, điều hành hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị; điều hành giao thông vận tải đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị; e) Dịch vụ không lưu, dịch vụ thông báo tin tức hàng không, dịch vụ tìm kiếm, cứu nạn; g) Bảo đảm an toàn hàng hải (không bao gồm nạo vét, duy tu luồng hàng hải công cộng); h) Trường hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

(2) DN nhà nước hoạt động trong lĩnh vực trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh theo quy định của Chính phủ.

(3) DN nhà nước hoạt động trong lĩnh vực độc quyền tự nhiên, bao gồm: a) Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối; thủy điện đa mục tiêu; điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh; b) Sản xuất, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; c) In, đúc tiền và sản xuất vàng miếng và các vật phẩm lưu niệm bằng vàng; d) Kinh doanh xổ số; đ) DN

nhà nước có chức năng đầu tư kinh doanh vốn nhà nước, mua bán và xử lý nợ phục vụ tái cơ cấu và hỗ trợ điều tiết, ổn định kinh tế vĩ mô; e) Trường hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

(4) DN nhà nước ứng dụng công nghệ cao, đầu tư lớn, tạo động lực phát triển nhanh cho các ngành, lĩnh vực khác và nền kinh tế”.

Để thực hiện quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước trong bối cảnh ngân sách nhà nước luôn thâm hụt và gánh nặng nợ công vẫn theo chiều hướng gia tăng về quy mô đặt ra yêu cầu cấp thiết phải có các giải pháp để tăng nguồn thu, phân bổ nguồn lực có trọng tâm, trọng điểm, thể hiện rõ trọng trách, vai trò chủ đạo của nhà nước ở những lĩnh vực thiết yếu mà DN thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư. Trong đó, thoái vốn nhà nước đầu tư vào DN là chủ trương đúng đắn nhằm tăng thu, giảm chi, từ đó hạn chế nợ công.

Mặt khác, việc thoái vốn nhà nước đầu tư vào DN cũng hạn chế sự can thiệp trực tiếp của nhà nước đối với hoạt động kinh doanh của các DN ở những lĩnh vực thu hút các nhà đầu tư tư nhân và đầu tư nước ngoài đảm bảo cho các DN hoạt động trong cùng ngành nghề cạnh tranh bình đẳng.

Tài liệu tham khảo:

Ban chấp hành Trung ương, Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả DN nhà nước

Bộ Tài chính, Quyết toán ngân sách các năm (www.mof.gov.vn).

Bộ Tài chính, Bản tin nợ công tháng 11/2018 (www.mof.gov.vn).

Chính phủ, Nghị định 32/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP về đầu tư vốn vào DN và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại DN.

Quốc hội, Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại DN.

Một số bài viết trên các trang website.